

BẢN ĐIỀU KHOẢN & ĐIỀU KIỆN CHO VAY HẠN MỨC THẤU CHI TÀI KHOẢN ONLINE

Nội dung các điều kiện và điều khoản của Bản Điều khoản & Điều kiện cho vay hạn mức thấu chi tài khoản online này cùng với Đề nghị vay hạn mức thấu chi tài khoản của Khách hàng và Xác nhận cho vay của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng tạo thành một bản Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản ("Hợp đồng") được ký giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Khách hàng.

Điều 1. Giải Thích Từ Ngữ

- VPBank/NH:** là Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần Việt Nam Thịnh Vượng. VPBank được hiểu bao gồm Chi nhánh, Phòng giao dịch của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.
- Khách hàng:** là cá nhân có tài khoản thanh toán mở tại VPBank, được VPBank chấp thuận cho vay hạn mức thấu chi tài khoản và ký kết Hợp đồng hạn mức thấu chi tài khoản này với VPBank.
- I2b:** là hệ thống ngân hàng điện tử của VPBank.
- Cho vay hạn mức thấu chi tài khoản:** là phương thức cho vay theo đó VPBank cho phép Khách hàng chi vượt số tiền có trên tài khoản tiền gửi thanh toán của Khách hàng tại VPBank trong phạm vi Hạn mức thấu chi được cấp. Khách hàng phải trả lãi trên số tiền chi vượt quá và hoàn trả số tiền chi vượt quá này cho VPBank theo quy định tại Hợp đồng này.
- Hạn mức thấu chi:** là số tiền tối đa mà VPBank cho phép Khách hàng chi vượt số tiền có trên tài khoản tiền gửi thanh toán của Khách hàng tại VPBank theo Hợp đồng này.
- Tài khoản thấu chi:** là tài khoản tiền gửi thanh toán bằng Đồng Việt Nam của Khách hàng mở tại VPBank để sử dụng Hạn mức thấu chi được VPBank cấp theo quy định của Hợp đồng này.
- Thời hạn của Hạn mức thấu chi:** là khoảng thời gian VPBank cho phép Khách hàng chi vượt số tiền có trên Tài khoản thấu chi của Khách hàng mở tại VPBank.
- Hợp đồng cấp hạn mức thấu chi/Hợp đồng:** là Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản được ký kết giữa VPBank và Khách hàng bằng phương thức điện tử trong đó ghi nhận các điều khoản và điều kiện cụ thể về việc cấp và sử dụng Hạn mức thấu chi giữa VPBank và Khách hàng. Hợp đồng này được cấu thành bởi:
 - Đề nghị vay hạn mức thấu chi do Khách hàng khởi tạo gửi tới VPBank thông qua I2b;
 - Xác nhận cho vay hạn mức thấu chi tài khoản của VPBank đối với Khách hàng trên I2b.
 - Bản Điều khoản và Điều kiện cho vay hạn mức thấu chi tài khoản được Khách hàng xác nhận đã đọc, hiểu và đồng ý toàn bộ trên I2b.
- Đề nghị vay hạn mức thấu chi:** là thông điệp dữ liệu do Khách hàng khởi tạo trên I2b trong đó ghi nhận các đề xuất vay hạn mức thấu chi tài khoản của Khách hàng với VPBank. Đề nghị vay hạn mức thấu chi tài khoản của Khách hàng là cơ sở để VPBank xem xét cấp hạn mức thấu chi cho Khách hàng.
- Xác nhận cho vay:** là thông điệp dữ liệu do VPBank khởi tạo trên I2b trong đó ghi nhận xác nhận

chấp thuận cho vay hạn mức thấu chi của VPBank đối với Khách hàng.

11. **Bản Điều khoản và Điều kiện:** là Bản Điều khoản và Điều kiện cho vay hạn mức thấu chi tài khoản online này được VPBank đăng tải trên website chính thức để Khách hàng đọc và xác nhận chấp thuận.
12. **OTP:** là mật khẩu truy cập được sử dụng một lần cho mỗi giao dịch ngân hàng điện tử phát sinh.
13. Các thuật ngữ viết hoa khác không được định nghĩa trong Bản Điều khoản và Điều kiện này sẽ được hiểu và giải thích theo các nội dung tương ứng trong Đề nghị vay vốn, Xác nhận chấp thuận cho vay trên cơ sở bảo đảm phù hợp với các quy định có liên quan của pháp luật.

Điều 2. Giao Kết Hợp Đồng Cho Vay Hạn Mức Thấu Chi Tài Khoản

1. VPBank và Khách hàng cùng xác nhận và đồng ý rằng, Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản sẽ tồn tại dưới dạng chứng từ điện tử, theo đó Khách hàng và VPBank sử dụng chữ ký điện tử để ký kết Hợp đồng này theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
2. Hợp đồng này được coi là ký kết hợp lệ bởi VPBank và Khách hàng sau khi:
 - a) Khách hàng đăng nhập vào I2b bằng User và Password đã đăng ký với VPBank, tạo lập Đề nghị vay hạn mức thấu chi tài khoản gửi VPBank và xác nhận chấp thuận/đồng ý với nội dung Xác nhận cho vay và Bản điều khoản điều kiện này được hiển thị trên màn hình I2b của VPBank.
 - b) VPBank có Xác nhận cho vay hiển thị trên màn hình I2b.
3. Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi được ký kết giữa VPBank và Khách hàng theo quy định tại Điều 2 này có đầy đủ giá trị về pháp lý, được bảo vệ bởi pháp luật và các cơ quan xét xử. Khách hàng bị ràng buộc và có nghĩa vụ thực hiện đầy đủ các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng này. Khách hàng tại đây đồng ý rằng sau khi VPBank có Xác nhận cho vay hiển thị trên màn hình I2b, nếu Khách hàng đã lựa chọn nút "Tiếp tục" trên giao diện màn hình, Khách hàng được coi là đã đồng ý với toàn bộ nội dung Xác nhận cho vay của VPBank và nội dung của Bản Điều khoản và Điều kiện. Trường hợp Xác nhận cho vay của VPBank có nội dung khác với nội dung Khách hàng đề nghị tại Đề nghị vay hạn mức thấu chi tài khoản, thì nội dung tại Xác nhận cho vay sẽ có giá trị áp dụng.

Điều 3. Số Tiền, Thời Hạn, Mục Đích Sử Dụng Và Điều Kiện Cấp Hạn Mức Thấu Chi Và Thỏa Thuận Liên Quan

1. Hạn mức thấu chi được cấp: Được quy định chi tiết tại Xác nhận cho vay của VPBank.
2. Thời hạn của Hạn mức thấu chi: Được quy định chi tiết tại Xác nhận cho vay. Trong thời hạn của Hạn mức thấu chi, Khách hàng có thể rút vốn vay (thấu chi) nhiều lần, nhưng dư nợ của khoản vay thấu chi tại mọi thời điểm không được vượt quá Hạn mức thấu chi như quy định tại Xác nhận cho vay.
3. Mục đích sử dụng vốn: Được quy định chi tiết tại Đề nghị vay hạn mức thấu chi và Xác nhận cho vay. Khách hàng có trách nhiệm sử dụng vốn vay đúng mục đích và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật và VPBank về mục đích sử dụng vốn vay của mình.
4. Phương thức thấu chi: Khách hàng sẽ thực hiện thấu chi bằng một trong hai phương thức chuyển khoản hoặc rút tiền mặt.
5. Thời điểm nhận nợ: là thời điểm Khách hàng thực hiện rút tiền mặt hoặc chuyển khoản các khoản tiền trong Hạn mức thấu chi. Chứng từ chuyển khoản và/hoặc rút tiền mặt là văn bản xác nhận nợ của Khách hàng. Khách hàng cam kết nhận nợ theo các chứng từ, số liệu từ hệ thống của VPBank

in ra liên quan đến nợ gốc, lãi, và phí mà Khách hàng phải thanh toán.

- VPBank chi giải ngân cho Khách hàng sau khi Khách hàng và các bên liên quan (nếu có) đã đáp ứng tất cả các điều kiện, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định của VPBank theo sản phẩm cho vay mà Khách hàng tham gia. VPBank có quyền từ chối giải ngân trong trường hợp quy định của pháp luật không cho phép giải ngân và/hoặc xảy ra trường hợp bất khả kháng nằm ngoài khả năng kiểm soát của VPBank dẫn đến việc VPBank không thể giải ngân.
- Thỏa thuận khác: Khách hàng và VPBank cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của Bản Điều khoản và Điều kiện này, quy định của VPBank và quy định của pháp luật có liên quan tới khoản vay của Khách hàng tại VPBank theo Hợp đồng này.

Điều 4. Lãi Suất, Phí Và Các Chi Phí Khác

- Lãi suất cho vay trong hạn: là mức lãi suất được ghi nhận trong Xác nhận cho vay của VPBank.
- Cơ chế điều chỉnh lãi suất: Lãi suất cho vay trong hạn được cố định trong suốt thời hạn của hạn mức thấu chi ngoại trừ các trường hợp được điều chỉnh theo quy định tại Bản Điều khoản và Điều kiện này.
- Lãi suất quá hạn: Bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm phát sinh nợ quá hạn. Kể từ thời điểm phát sinh nợ quá hạn, nếu lãi suất trong hạn được điều chỉnh theo Khoản 2 Điều này thì lãi suất quá hạn cũng thay đổi theo, bằng 150% lãi suất trong hạn sau khi điều chỉnh.
- Cách thức tính lãi:
 - Tiền lãi được tính trên cơ sở số dư thấu chi thực tế và thời gian thấu chi thực tế và lãi suất cho vay thấu chi trên cơ sở 01 năm là 360 ngày. Tiền lãi được tính theo ngày, do hệ thống của VPBank tự động tính.
 - Tiền lãi sẽ được tính từ khi Khách hàng nhận nợ vốn vay cho đến khi Khách hàng thực tế thanh toán hết toàn bộ dư nợ cho VPBank, không tính ngày trả nợ.
- Khách hàng phải thanh toán các khoản phí, chi phí và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) cho VPBank theo đúng thời hạn, số lượng và phương thức mà VPBank yêu cầu, cụ thể:

Phí duy trì và quản lý Tài khoản thấu chi:

 - Nếu hạn mức thấu chi của Khách hàng nhỏ hơn 70 triệu đồng: 30.000đ/ tháng (chưa bao gồm thuế Giá trị gia tăng).
 - Nếu hạn mức thấu chi của Khách hàng từ 70 triệu đồng: 50.000đ/ tháng (chưa bao gồm thuế Giá trị gia tăng).

Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán cho VPBank các khoản phí khác được VPBank niêm yết tại quầy giao dịch và/hoặc trên website của VPBank phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 5. Biện Pháp Bảo Đảm Tiền Vay

- VPBank đồng ý cho Khách hàng vay vốn trên cơ sở khả năng tài chính và uy tín cá nhân của Khách hàng, không áp dụng biện pháp bảo đảm tiền vay.
- Khách hàng đồng ý rằng trong thời hạn vay vốn, nếu xảy ra bất cứ sự kiện ảnh hưởng hoặc có khả năng ảnh hưởng đến khả năng trả nợ của Khách hàng hoặc khiến Khách hàng không đủ điều kiện để được vay không có bảo đảm theo quy định của VPBank, VPBank có quyền yêu cầu Khách hàng bổ sung tài sản bảo đảm. Trong vòng 15 ngày kể từ ngày ghi trong Thông báo bổ sung tài sản bảo đảm của VPBank, Khách hàng phải đưa tài sản thuộc sở hữu của mình hoặc của Bên thứ ba vào thế chấp, cầm cố hoặc ký quỹ cho VPBank. Tài sản đưa vào cầm cố, thế chấp và/hoặc ký quỹ phải có

giá trị (theo định giá của VPBank) đủ để bảo đảm cho toàn bộ nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi và các chi phí phát sinh khác của Khách hàng đối với VPBank và phải được VPBank chấp thuận. Khách hàng phải chịu toàn bộ các chi phí liên quan đến việc hoàn thiện thủ tục bảo đảm tiền vay (công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm vv...) theo quy định của pháp luật. Nếu Khách hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ bổ sung tài sản bảo đảm và/hoặc thu xếp biện pháp bảo đảm khác theo đúng quy định này trong thời hạn nêu trên, thì VPBank có quyền thu hồi nợ trước hạn.

Điều 6. Thời Hạn Và Phương Thức Trả Nợ

1. Khi Khách hàng sử dụng tiền vay thuộc Hạn mức thấu chi, VPBank sẽ ghi Nợ các khoản tiền này vào Tài khoản thấu chi và các khoản tiền này được coi là các khoản nợ gốc. VPBank sẽ tính tiền lãi thấu chi và các khoản phí phát sinh định kỳ hàng tháng và tự động ghi Nợ Tài khoản thấu chi của Khách hàng toàn bộ các khoản nợ lãi, phí phát sinh.
2. Thời hạn và phương thức thanh toán nợ: Trong Thời hạn của Hạn mức thấu chi, VPBank sẽ tự động trích thu bất kỳ khoản tiền nào được ghi có trên Tài khoản thấu chi để thu nợ thấu chi (nợ lãi, gốc và phí). Tại ngày kết thúc Thời hạn của Hạn mức thấu chi hoặc tại ngày chấm dứt Hạn mức thấu chi trước hạn theo quy định của Bản Điều khoản và Điều kiện này, Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ dư nợ thấu chi (bao gồm nợ gốc, lãi, phí) cho VPBank. Khách hàng có thể thanh toán (nợ gốc, lãi, phí) bằng chuyển khoản hoặc tiền mặt. Trường hợp ngày đến hạn trả nợ gốc, lãi, phí trùng vào ngày nghỉ theo quy định của pháp luật thì Khách hàng phải trả nợ vào ngày làm việc liền ngay sau đó và lãi vẫn được tính cho đến Ngày Khách hàng thực tế trả nợ.
3. Vào ngày hết thời hạn của Hạn mức thấu chi, hạn mức thấu chi sẽ tự động bị đóng (=0). Tài khoản thấu chi tự động trở về tài khoản tiền gửi thanh toán thông thường. Toàn bộ dư nợ tài khoản thấu chi sẽ chuyển thành một khoản nợ gốc theo món vay thông thường, tài khoản tiền gửi thanh toán sẽ có số dư bằng 0 tại thời điểm đó. Trong trường hợp Khách hàng còn dư nợ tại tài khoản thấu chi thì dư nợ đó sẽ chuyển thành nợ quá hạn và Khách hàng phải chịu lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm quá hạn trên toàn bộ số dư bị chuyển thành quá hạn kể từ khi quá hạn đến khi Khách hàng thực tế thanh toán các khoản phải trả cho VPBank.

Điều 7. Xử Lý Trong Trường Hợp Vượt Hạn Mức Thấu Chi

1. Sau khi VPBank ghi nợ Tài khoản thấu chi, nếu dư nợ thực tế trên Tài khoản thấu chi của Khách hàng (dư nợ thực tế bao gồm dư nợ gốc, lãi thấu chi và các khoản phí có liên quan) vượt quá Hạn mức thấu chi thì Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán ngay cho VPBank phần dư nợ thực tế vượt quá hạn mức. Nếu Khách hàng không thanh toán phần dư nợ vượt hạn mức, Các Bên đồng ý xử lý như sau:
 - a) Nếu dư nợ thấu chi thực tế (tính từ ngày vi phạm hạn mức) của Khách hàng cao hơn Hạn mức thấu chi đã được cấp trong thời hạn ≤ 90 ngày: Toàn bộ dư nợ thấu chi của Khách hàng sẽ được áp dụng mức lãi suất bằng 150% lãi suất thấu chi tại thời điểm vi phạm hạn mức. Mức lãi suất này sẽ được tính kể từ thời điểm vi phạm hạn mức đến thời điểm Khách hàng thực tế thanh toán số tiền vượt hạn mức.
 - b) Nếu dư nợ thấu chi thực tế (tính từ ngày vi phạm hạn mức) của Khách hàng cao hơn Hạn mức thấu chi đã được cấp kéo dài > 90 ngày: VPBank sẽ chấm dứt hạn mức thấu chi, chuyển quá hạn toàn bộ dư nợ và áp dụng lãi suất bằng 150% lãi suất thấu chi tại thời điểm vi phạm hạn mức đối với toàn bộ dư nợ của Khách hàng.
2. VPBank và Khách hàng có thể thỏa thuận bổ sung về các biện pháp xử lý khác ngoài các biện pháp

quy định tại Khoản 1 nêu trên trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 8. Chấm Dứt Hạn Mức Thấu Chi Trước Thời Hạn

1. Các Bên thống nhất rằng VPBank có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) chấm dứt Hạn mức thấu chi và thu hồi **toàn bộ dư nợ còn lại** của Khách hàng theo Hợp đồng này trước thời hạn trong những trường hợp sau đây:
 - a) Khách hàng sử dụng vốn vay sai mục đích, có hành vi không trung thực, cung cấp thông tin sai sự thật, trốn tránh, thiếu thiện chí với VPBank trong quá trình vay vốn, trả nợ;
 - b) Khách hàng bị chết hoặc bị Tòa án tuyên bố là đã chết; bị Tòa án tuyên bố mất tích, bị mất năng lực hành vi dân sự; ly hôn, bỏ trốn hoặc thay đổi nơi cư trú mà không thông báo cho VPBank;
 - c) Xảy ra trường hợp vượt hạn mức thấu chi như quy định tại Điều 7;
 - d) Tình hình tài chính, thu nhập, tài sản của Khách hàng giảm sút; phần lớn tài sản của Khách hàng bị kê biên, phong tỏa, cầm giữ hoặc bị tranh chấp; Khách hàng bị truy cứu trách nhiệm hình sự (khởi tố, bắt, truy tố, xét xử, chấp hành hình phạt tù...); Khách hàng liên quan đến các tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện mà VPBank nhận định là có thể ảnh hưởng đến khả năng trả nợ của Khách hàng cho VPBank;
 - e) Các tài sản bảo đảm tiền vay bị mất, hư hỏng, giảm sút giá trị, bị quy hoạch hoặc liên quan đến các tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện mà VPBank nhận định là có khả năng ảnh hưởng đến việc thu hồi vốn của VPBank;
 - f) Trường hợp khoản vay được bảo đảm bằng tài sản của Bên thứ ba mà xảy ra một trong các trường hợp sau:
 - Bên thứ ba là cá nhân bị chết hoặc bị Tòa án tuyên bố là đã chết; bị Tòa án tuyên bố mất tích, bị mất năng lực hành vi; ly hôn; bỏ trốn hoặc thay đổi nơi cư trú mà không thông báo cho VPBank;
 - Bên thứ ba là doanh nghiệp hoặc tổ chức khác thực hiện việc chuyển đổi, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, phá sản; thay đổi địa chỉ trụ sở, địa chỉ liên lạc mà không thông báo cho VPBank.
 - g) Trường hợp Khách hàng có nhiều khoản vay, khoản tín dụng khác tại VPBank, thì nếu có bất kỳ Hợp đồng tín dụng, khoản tín dụng nào phát sinh nợ quá hạn hoặc phải trả nợ trước hạn, thì Hợp đồng này có thể chưa đến hạn cũng được coi là đến hạn và Khách hàng phải thanh toán ngay toàn bộ dư nợ còn lại cho VPBank;
 - h) Khách hàng vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào đối với VPBank theo Hợp đồng này và các thỏa thuận khác giữa các Bên;
 - i) Khách hàng phát sinh nợ từ nhóm **3 trở lên tại VPBank** trong Thời hạn hạn mức thấu chi tài khoản.
 - j) Khách hàng không cung cấp, cung cấp không đầy đủ hoặc không đúng thời hạn các chứng từ chứng minh hoặc liên quan đến việc sử dụng vốn vay theo yêu cầu của VPBank; Khách hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đúng các yêu cầu, chỉ dẫn của VPBank liên quan đến các công việc nhằm ký kết, thực hiện, duy trì Hợp đồng này, Hợp đồng bảo đảm (nếu có) như: công chứng, chứng thực, định giá, bảo hiểm, đăng ký giao dịch bảo đảm, tư vấn xác thực tài sản/giấy tờ, tư vấn giám sát, kiểm kê, quản lý tài sản bảo đảm; Khách hàng vi phạm pháp luật, chính sách của Nhà nước; hoặc có quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc VPBank phải thu hồi nợ trước hạn; hoặc phát sinh sự kiện thay đổi, ban hành mới chính sách,

quy định pháp luật hay các quyết định của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan tới việc cho vay, lãi suất cho vay, cách tính lãi hoặc xảy ra sự kiện bất khả kháng, trường hợp khẩn cấp như khủng bố, chiến tranh, bạo động, đình công, bãi công, biểu tình, thiên tai hoặc các trường hợp khác mà khoản vay cần phải được thu hồi trước hạn phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Khi xảy ra một trong các trường hợp nêu tại khoản 1 Điều này, VPBank có quyền căn cứ vào tình hình thực tế và lựa chọn thời điểm thích hợp để quyết định chấm dứt Hạn mức thấu chi, thu hồi nợ trước hạn. Khi VPBank quyết định thu hồi nợ trước hạn, tất cả các khoản nợ gốc, lãi và các nghĩa vụ liên quan khác của Khách hàng theo Hợp đồng này dù đã đến hạn hay chưa đến hạn đều trở thành khoản nợ đến hạn và Khách hàng phải thanh toán toàn bộ dư nợ gốc, lãi, phí và các nghĩa vụ tài chính khác cho VPBank trong vòng 03 ngày kể từ ngày VPBank thông báo chấm dứt trước hạn Hạn mức thấu chi. Nếu hết thời hạn này mà Khách hàng chưa trả hoặc trả không đủ thì toàn bộ số tiền chưa trả sẽ bị chuyển sang nợ quá hạn và chịu lãi suất phạt bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển quá hạn kể từ thời điểm quá hạn đến ngày Khách hàng thực tế thanh toán toàn bộ các khoản phải trả cho VPBank. Quy định này không áp dụng đối với trường hợp VPBank chấm dứt Hạn mức thấu chi do Khách hàng sử dụng vượt Hạn mức thấu chi, việc áp dụng lãi suất quá hạn trong trường hợp này sẽ thực hiện theo quy định tại Điều 7 của Hợp đồng này.
3. Trường hợp Khách hàng muốn chấm dứt hạn mức thấu chi trước thời hạn, Khách hàng phải thông báo trước bằng văn bản cho VPBank ít nhất 03 ngày làm việc và phải được VPBank đồng ý, đồng thời phải thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền gốc, lãi thấu chi.

Điều 9. Cấp Lại Hạn Mức Thấu Chi

Trường hợp Khách hàng được VPBank cấp lại hạn mức thấu chi, Các Bên sẽ ký một Hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản mới để thỏa thuận về các điều kiện và điều khoản của hạn mức thấu chi mới.

Điều 10. Nợ Quá Hạn Và Thu Hồi Nợ

1. Các khoản nợ gốc, lãi của Khách hàng sẽ là nợ quá hạn trong các trường hợp sau:
 - a) Khi xảy ra trường hợp vượt quá hạn mức thấu chi và VPBank thực hiện chấm dứt trước hạn Hạn mức thấu chi theo quy định của Hợp đồng này.
 - b) Khi hết Thời hạn của Hạn mức thấu chi mà Khách hàng không thanh toán toàn bộ dư nợ gốc, nợ lãi và các khoản tiền phí (nếu có) trong ngày cuối cùng của Thời hạn của Hạn mức thấu chi.
 - c) Khách hàng không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ khi VPBank thực hiện thu nợ trước hạn như quy định tại Khoản 2, Điều 8 của Hợp đồng này.
 - d) Các trường hợp khác theo quy định của Hợp đồng này.
2. Khoản nợ gốc quá hạn sẽ phải chịu lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn tại thời điểm chuyển quá hạn tính từ thời điểm chuyển sang nợ quá hạn cho đến khi Khách hàng thực tế thanh toán toàn bộ các khoản phải trả cho VPBank.
3. Kể từ thời điểm quá hạn, VPBank có quyền áp dụng các biện pháp theo thỏa thuận tại Hợp đồng này và/hoặc các biện pháp theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ.

Điều 11. Quyền Và Nghĩa Vụ Của VPBank

1. Quyền của VPBank:
 - a) Từ chối cấp hạn mức thấu chi, từ chối giải ngân vốn vay thấu chi nếu Khách hàng không đáp ứng đầy đủ điều kiện, thủ tục theo yêu cầu của VPBank hoặc VPBank không thể giải ngân theo

quy định của Hợp đồng này;

- b) Được quyền điều chỉnh lãi suất cho vay hạn mức thấu chi tài khoản đối với Khách hàng cho phù hợp khi thị trường có biến động bất thường hoặc chính sách tiền tệ và lãi suất của Ngân hàng Nhà nước có sự thay đổi ảnh hưởng đến lãi suất thấu chi. Trường hợp, Khách hàng không đồng ý với các nội dung điều chỉnh của VPBank, Khách hàng có quyền trả nợ và chấm dứt Hạn mức thấu chi trước hạn và không phải thanh toán phí trả nợ trước hạn cho VPBank.
 - c) Được quyền yêu cầu Khách hàng sử dụng mọi tài sản, nguồn thu của Khách hàng để thanh toán các khoản nợ cho VPBank đầy đủ, đúng hạn;
 - d) Được quyền liên hệ trực tiếp với các bên có nghĩa vụ tài sản đối với Khách hàng để nhận các khoản tiền, tài sản mà Bên đó phải trả hoặc phải giao cho Khách hàng;
 - e) Được quyền trực tiếp kiểm tra hoặc yêu cầu Khách hàng thông báo, cung cấp thông tin về việc sử dụng vốn vay, tình hình tài chính, tài sản, thu nhập của Khách hàng, và các thông tin khác liên quan đến khoản vay hoặc đến tình hình thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Khách hàng;
 - f) Được yêu cầu Khách hàng bổ sung thêm tài sản của mình hoặc của Bên thứ ba vào thế chấp, cầm cố, ký quỹ cho VPBank trong các trường hợp VPBank nhận định rằng giá trị tài sản bảo đảm hiện tại không đủ để bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ của Khách hàng;
 - g) Được tạm khóa, phong tỏa tại bất kỳ thời điểm nào và tự động trích bất kỳ tài khoản nào của Khách hàng (tài khoản có kỳ hạn, không kỳ hạn) mở tại VPBank hoặc tại Tổ chức tín dụng khác để thu phí, thu nợ. Bằng Hợp đồng này, Khách hàng ủy quyền không hủy ngang cho VPBank được tạm khóa, phong tỏa tại bất kỳ thời điểm nào, trích tiền từ tài khoản của Khách hàng mở tại Tổ chức tín dụng khác để thu nợ theo hình thức ủy nhiệm thu. Trường hợp tài khoản của Khách hàng mở tại VPBank có loại tiền khác với loại tiền cấp hạn mức thấu chi và VPBank có đủ nguồn tiền để mua hoặc bán cho Khách hàng trả nợ, thì VPBank sẽ tự động mua hoặc bán ngoại tệ cho Khách hàng theo tỷ giá mà VPBank đang áp dụng được công bố công khai tại thời điểm đó để thu nợ;
 - h) Được quyền xử lý tài sản bảo đảm của Khách hàng và/hoặc Bên thứ ba (nếu có) theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ;
 - i) Có toàn quyền chuyển giao, bán cho Bên thứ ba toàn bộ hoặc một phần khoản nợ của Khách hàng theo Hợp đồng này mà không cần phải có sự đồng ý của Khách hàng trên cơ sở phù hợp với quy định của Ngân hàng nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan;
 - j) Trường hợp Khách hàng là cán bộ, nhân viên của VPBank, nếu Khách hàng nghỉ việc tại VPBank, VPBank được quyền sử dụng một phần hoặc toàn bộ các khoản tiền mà VPBank phải thanh toán cho Khách hàng khi Khách hàng nghỉ việc (tiền lương, tiền thưởng, tiền trợ cấp) để thu hồi các khoản nợ, các nghĩa vụ tài chính của Khách hàng đối với VPBank theo Hợp đồng này.
2. Nghĩa vụ của VPBank:
- a) Cấp Hạn mức thấu chi cho Khách hàng theo đúng thỏa thuận;
 - b) Giải chấp tài sản bảo đảm (nếu có) sau khi Khách hàng đã thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ đối với VPBank;
 - c) Bảo mật thông tin của Khách hàng và chi chuyển giao thông tin của Khách hàng cho Bên thứ ba khi được Khách hàng đồng ý hoặc theo yêu cầu của pháp luật.
3. VPBank có các quyền và nghĩa vụ khác theo thỏa thuận tại Hợp đồng này và theo quy định của pháp

luật.

Điều 12. Quyền Và Nghĩa Vụ Của Khách hàng

1. Quyền của Khách hàng:

- a) Được nhận và sử dụng Hạn mức thấu chi được VPBank cấp theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng này;
- b) Được yêu cầu VPBank giải chấp tài sản bảo đảm (nếu có) sau khi Khách hàng hoàn thành tất cả các nghĩa vụ với VPBank.

2. Nghĩa vụ của Khách hàng:

- a) Cung cấp đầy đủ, chính xác và trung thực các thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc cấp Hạn mức thấu chi theo yêu cầu của VPBank (nếu có) trong suốt quá trình vay vốn;
- b) Cung cấp thông tin và/hoặc tạo mọi điều kiện để VPBank trực tiếp kiểm tra về tình hình sử dụng hạn mức thấu chi, tình hình tài sản, thu nhập của Khách hàng và các thông tin khác liên quan đến hạn mức được cấp hoặc đến tình hình thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Khách hàng;
- c) Bổ sung thêm tài sản vào thế chấp, cầm cố, ký quỹ... để bảo đảm cho việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng này trong các trường hợp VPBank yêu cầu;
- d) Thực hiện đúng các quy định về lãi suất đã được quy định tại Hợp đồng này và các văn bản liên quan;
- e) Thực hiện đúng các nghĩa vụ theo Hợp đồng này, Hợp đồng bảo đảm và các văn bản liên quan ký giữa các Bên, nếu vi phạm mà gây thiệt hại thì bồi thường cho VPBank toàn bộ thiệt hại phát sinh trong phạm vi quy định pháp luật cho phép, có thể bao gồm các thiệt hại như: chi phí luật sư, án phí, lệ phí Tòa án, phí thi hành án; các khoản chi phí mà VPBank phải bồi thường hay chịu phạt với Bên thứ ba do vi phạm của Khách hàng trực tiếp hoặc gián tiếp gây nên v.v...;
- f) Khách hàng cam kết sử dụng vốn vay để thanh toán cho bên thụ hưởng là cá nhân không có tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán hoặc để thanh toán trong các trường hợp khác mà pháp luật cho phép. Khách hàng có trách nhiệm cung cấp cho VPBank các thông tin, tài liệu, chứng từ thanh toán cần thiết để VPBank thực hiện giải ngân và cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu và chứng từ cung cấp cho VPBank
- g) Sử dụng Hạn mức thấu chi đúng mục đích và thanh toán cho VPBank các khoản phí, nợ gốc, lãi và các khoản chi phí phát sinh khác đầy đủ, đúng hạn theo thỏa thuận tại Hợp đồng này;
- h) Chịu trách nhiệm vô điều kiện với các giao dịch được lập bởi Tên truy cập, mật khẩu, OTP mà VPBank đã cung cấp cho Khách hàng;
- i) Thông báo bằng văn bản cho VPBank trong vòng 05 ngày kể từ ngày xảy ra một trong các trường hợp sau:
 - Xảy ra một trong các trường hợp nêu tại điểm (b), (d), (e) và (f) Khoản 1, Điều 8 của Hợp đồng này;
 - Khách hàng ly hôn, thay đổi Hộ khẩu thường trú, địa chỉ liên lạc, điện thoại và/hoặc thay đổi khác ảnh hưởng đến việc thông tin, liên lạc giữa hai Bên.
- j) Trường hợp thôi việc tại Cơ quan đang làm việc thì phải dùng toàn bộ tiền trợ cấp thôi việc và các khoản tiền, tài sản khác mà Cơ quan đó trả cho Khách hàng để thanh toán nợ cho VPBank. VPBank được quyền liên hệ và trực tiếp nhận số tiền, tài sản nêu trên từ Cơ quan đang làm việc

của Khách hàng để thu hồi nợ;

- k) Thông báo cho VPBank trước khi Khách hàng nghỉ việc tại Cơ quan đang làm việc và trước khi Khách hàng nhận bất kỳ khoản tiền trợ cấp thôi việc hay khoản tiền khác từ Cơ quan đang làm việc;
- l) Khách hàng đồng ý rằng, khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây, Khách hàng sẽ không được VPBank tiếp tục giải ngân, tiếp tục cấp hạn mức thấu chi và phải thực hiện trả nợ vay thấu chi trước hạn cho VPBank (nếu đã phát sinh dư nợ):
- Khách hàng không thực hiện rút vốn trong thời hạn (nếu có) được quy định tại hợp đồng này, các văn bản có liên quan và/ hoặc yêu cầu của VPBank.
 - VPBank không thực hiện giải ngân được do Khách hàng không đáp ứng đủ các điều kiện giải ngân/cấp tín dụng;
 - Các hồ sơ, thông tin Khách hàng cung cấp cho VPBank là không chính xác, không trung thực; VPBank nhận định Khách hàng có dấu hiệu gian lận, giả mạo khi vay vốn hoặc tài sản bảo đảm cho khoản vay của Khách hàng có dấu hiệu phát sinh tranh chấp, khiếu nại.

Trong các trường hợp nêu trên, Khách hàng cam kết sẽ bồi thường cho VPBank đầy đủ các khoản chi phí giám định, định giá, thẩm định cấp tín dụng mà VPBank đã thanh toán hoặc phải gánh chịu. Ngoài các chi phí nêu trên, Khách hàng phải bồi thường các chi phí, các thiệt hại thực tế khác cho VPBank theo quy định của pháp luật từng thời kỳ.

- m) Không được chuyển nhượng các quyền và nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng này cho Bên thứ ba, trừ trường hợp được VPBank đồng ý trước bằng văn bản phù hợp với quy định có liên quan của pháp luật.

3. Khách hàng có các quyền và nghĩa vụ khác theo thỏa thuận tại Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Luật Áp Dụng Và Giải Quyết Tranh Chấp

1. Các tranh chấp phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng này sẽ được Các Bên bàn bạc xử lý trên tinh thần hợp tác, bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau.
2. Trường hợp Các Bên không tự thỏa thuận được hoặc không muốn thỏa thuận với nhau, một trong Các Bên có quyền khởi kiện ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền để giải quyết theo quy định của pháp luật. Các Bên thống nhất rằng, địa chỉ của Khách hàng như đăng ký với VPBank và địa chỉ trụ sở của Chi nhánh/Phòng Giao dịch của VPBank nơi quản lý khoản vay của Khách hàng sẽ là địa chỉ được sử dụng để Tòa án xác định thẩm quyền giải quyết tranh chấp theo quy định của pháp luật. Trường hợp Khách hàng thay đổi địa chỉ mà không thông báo cho VPBank bằng văn bản, thì được hiểu là Khách hàng cố tình giấu địa chỉ, trốn tránh nghĩa vụ và VPBank có quyền yêu cầu Tòa án thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Điều 14. Trao Đổi Thông Tin

1. VPBank sẽ thông báo cho Khách hàng các vấn đề liên quan tới khoản vay hạn mức thấu chi theo Hợp đồng này bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung, các điều chỉnh về chính sách của VPBank đối với khoản vay theo Hợp đồng này bằng một trong các phương thức liên hệ do VPBank triển khai từng thời kỳ bao gồm nhưng không giới hạn phương thức gửi văn bản thông báo tới địa chỉ của Khách hàng, gọi điện thoại, gửi tin nhắn SMS tới số điện thoại của Khách hàng, gửi email tới Khách hàng, thông báo trên website chính thức của VPBank (website: www.vpbank.com.vn).
2. Các Bên thống nhất đồng ý rằng địa chỉ, số điện thoại và email của Khách hàng như nêu tại Khoản

- 1 nêu trên là địa chỉ, số điện thoại và email được ghi nhận trong Đề nghị vay vốn. Khách hàng được coi là đã nhận được thông báo của VPBank khi VPBank đã thông báo bằng các phương thức nêu trên tới địa chỉ, số điện thoại, email của Khách hàng. Trường hợp Khách hàng có sự thay đổi địa chỉ, số điện thoại, email liên hệ hoặc cần trao đổi thông tin với VPBank thì phải thông báo cho VPBank bằng văn bản; nếu không thông báo thì VPBank có quyền thông báo theo địa chỉ, số điện thoại và email cũ và mặc nhiên coi như Khách hàng đã nhận được thông báo khi VPBank thông báo tới địa chỉ, số điện thoại và email này và nội dung các thông báo này có giá trị ràng buộc Khách hàng.
3. Khách hàng được coi là chấp thuận toàn bộ những nội dung sửa đổi theo thông báo của VPBank nếu Khách hàng tiếp tục duy trì khoản vay 01 (một) ngày kể từ ngày VPBank thông báo. Nếu Khách hàng không đồng ý với các nội dung sửa đổi, điều chỉnh của Hợp đồng, Khách hàng được quyền trả nợ trước hạn và không phải thanh toán phí trả nợ trước hạn cho VPBank.

Điều 15. Điều Khoản Thi Hành

1. Các Bên đồng ý rằng, VPBank có quyền sửa đổi, bổ sung nội dung của Bản Điều khoản và điều kiện này trên cơ sở đảm bảo việc sửa đổi, bổ sung phù hợp với các quy định có liên quan của pháp luật. VPBank sẽ thông báo cho Khách hàng về việc sửa đổi, bổ sung Bản Điều khoản và Điều kiện này bằng một trong các hình thức sau: bằng văn bản, qua email, SMS hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng hoặc trang thông tin điện tử chính thức của NH (website: www.vpbank.com.vn). Khách hàng được coi là chấp thuận toàn bộ những nội dung sửa đổi theo thông báo của VPBank nếu Khách hàng tiếp tục duy trì khoản vay sau thời điểm VPBank thông báo.
2. Các Bên thống nhất thực hiện theo đúng các thỏa thuận tại Đề nghị vay vốn của Khách hàng, Xác nhận cho vay của VPBank và Bản Điều khoản và Điều kiện này và các cam kết, thỏa thuận khác giữa các Bên (nếu có) nhằm thực hiện Hợp đồng này. Khách hàng đồng ý rằng, trường hợp bất kỳ nội dung nào trong Bản Điều khoản & Điều kiện này khác với nội dung trong Đề nghị vay vốn và Xác nhận chấp thuận cho vay của VPBank thì nội dung trong Đề nghị vay vốn và Xác nhận chấp thuận cho vay sẽ được ưu tiên áp dụng.
3. Trường hợp có điều khoản nào đó của Bản Điều khoản và Điều kiện bị vô hiệu theo phán quyết của cơ quan có thẩm quyền thì các điều khoản còn lại vẫn giữ nguyên hiệu lực với các Bên. Các Bên sẽ bàn bạc, thỏa thuận để sửa đổi, bổ sung lại điều khoản đó cho phù hợp với quy định của pháp luật.
4. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi Khách hàng hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ đối với VPBank theo nội dung Hợp đồng này. Các Bên đồng ý rằng, ngày ký Hợp đồng sẽ được xác định theo quy định tại Khoản 2, Điều 2 của Bản điều khoản, điều kiện này. Các Bên xác nhận và đồng ý rằng, các chứng từ, dữ liệu được chiết xuất/in từ hệ thống của VPBank là cơ sở, chứng cứ xác nhận và chứng minh việc Khách hàng đã giao kết Hợp đồng này và sử dụng vốn vay thấu chi tại VPBank.
5. Khách hàng và VPBank xác nhận là đã đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện đúng nội dung của Bản Điều khoản và Điều kiện này các quy định khác của VPBank liên quan tới hoạt động cho vay tiêu dùng và các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam có liên quan.